

Số: 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2012

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TASCO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tasco;

Căn cứ Biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2012 của Công ty Cổ phần Tasco ngày 11/4/2013;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2012 của Công ty Cổ phần Tasco:

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 04, Toà nhà M5, số 91 Nguyễn Chí Thanh - phường Láng Hạ - quận Đống Đa - TP. Hà Nội

- Mã số doanh nghiệp: 0600264117 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 17/5/2012.

Được tổ chức tại tầng 3, Nhà hàng Hoa Sen 6, Khách sạn Kim Liên, số 7 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội ngày 11 tháng 4 năm 2013 với 118 cổ đông và người được uỷ quyền dự họp, đại diện cho 23.687.408 cổ phần tương ứng 67,68% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về công tác quản trị Công ty năm 2012; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	NĂM 2012			So với năm 2011
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt KH	
1	Doanh thu bán hàng	1.500	1.128	75,2%	116,5%
	Thầu xây dựng	900	833	92,5%	
	Bất động sản	600	295	49,2%	
2	Lợi nhuận trước thuế	130	43,53	33,4%	52,6%
3	Tỷ lệ trả cổ tức	15%	8%	53,3%	66,67%

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013
1	Doanh thu bán hàng	1.500
	<i>Thầu Xây dựng</i>	<i>1.250</i>
	<i>Đầu tư</i>	<i>250</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	160
3	Tỷ lệ trả cổ tức	12%

1.3. Kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư và nhu cầu vốn đầu tư năm 2013 của các dự án

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Dự án	Tổng mức đầu tư	Lũy kế thực hiện đến 31/12/2012	KHT H năm 2013	Nhu cầu vốn CSH bổ sung 2013
I	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI	6.313	1.233	500	108
1	Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Lê Đức Thọ đến đường 70	1.543	342	80	24
2	Dự án cải tạo, nâng cấp QL10 đoạn từ cầu La Uyên đi Cầu Tân Độ tỉnh Thái Bình - BOT 10	650	325	320	64
3	Dự án đơn vị ở số 3 và phần còn lại của đơn vị ở số 2 khu đô thị mới Xuân Ngọc	2.000	566	100	20
II	DỰ ÁN ĐANG CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ	3.800	-	1.300	195
1	Dự án mở rộng BOT QL1A đoạn Quảng Bình	2.000	-	600	90
2	Dự án mở rộng BOT QL1A đoạn Hà Tĩnh	1.000	-	400	60
3	Dự án BOT QL14	800	-	300	45
III	ĐẦU TƯ VÀO CÁC DNDA	4.690	1.920	1.028	57
1	Dự án BT21 (tính theo tỷ lệ góp vốn)	2.618	1.389	800	41
2	Dự án BT39 (tính theo tỷ lệ góp vốn)	2.072	531	228	16
IV	BỔ SUNG VỐN LƯU ĐỘNG				100
	Tổng cộng	14.803	3.153	2.828	460

2. Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về việc thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012.

3. Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận; chi trả cổ tức năm 2012.

* Lợi nhuận trước thuế năm 2012 của Công ty là **43.530.013.246** đồng và được phân phối như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Nội dung	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	43.530.013.246
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.377.550.105
3	Lợi nhuận sau thuế	35.152.463.141
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại được phân chia như sau:	
	- Trả cổ tức 8% bằng cổ phiếu	27.998.080.000
	- Trích quỹ đầu tư phát triển	896.759.984
	- Trích quỹ dự phòng tài chính	1.757.623.157
	- Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi	4.500.000.000

*** Chi trả cổ tức năm 2012 bằng cổ phiếu, theo phương án như sau:**

Số lượng cổ phiếu phát hành:	2.799.808 cổ phần
Tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành:	27.998.080.000 đồng
Nguồn phát hành:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách tại thời điểm chốt hưởng quyền
Tỷ lệ thực hiện:	100:8 (cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận 8 cổ phần mới)
Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Số cổ phần nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 259 cổ phần HUT sẽ được hưởng $259/100 \times 8 = 20,72$ cổ phần, được làm tròn xuống 20 cổ phần. Như vậy cổ đông sở hữu 259 cổ phần sẽ được nhận 20 cổ phần mới.
Thời điểm phát hành:	Năm 2013

*** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả đợt phát hành.

- Hoàn tất các thủ tục để niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

4. Chi trả cổ tức năm 2011 bằng cổ phiếu theo phương án như sau:

Số lượng cổ phiếu phát hành:	4.199.712 cổ phần
Tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành:	41.997.120.000 đồng
Nguồn phát hành:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách tại thời điểm chốt hưởng quyền
Tỷ lệ thực hiện:	100:12 (cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận 12 cổ phần mới)
Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Số cổ phần nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 199 cổ phần HUT sẽ được hưởng $199/100 \times 12 = 23,88$ cổ phần, được làm tròn xuống 23 cổ phần. Như vậy cổ đông sở hữu 199 cổ phần sẽ được nhận 23 cổ phần mới.
Thời điểm phát hành:	Năm 2013

*** Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT:**

- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả đợt phát hành.

- Hoàn tất các thủ tục để niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

5. Quyết toán chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012; Phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013.

a) Năm 2012, Công ty thực hiện chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết đã được Đại hội thông qua ngày 18/4/2012 bằng 01% lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp của năm 2012 tương ứng với số tiền 435.300.000 đồng.

b) Năm 2013, mức chi phí thù lao và phụ cấp cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 01% lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp của năm 2013.

6. Thông qua chủ trương thực hiện các dự án đầu tư:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Dự án	Tổng mức đầu tư (Dự kiến)	Nguồn vốn thực hiện
1	Dự án mở rộng BOT QL1A đoạn Quảng Bình	2.000	Vốn vay + vốn tự có
2	Dự án mở rộng BOT QL1A đoạn Hà Tĩnh	1.000	Vốn vay + vốn tự có
3	Dự án BOT QL14	800	Vốn vay + vốn tự có
	Tổng cộng	3.800	

- Thông qua chủ trương đầu tư các dự án nêu trên (Tên chính xác của các dự án được thể hiện theo hợp đồng ký kết với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền);
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc ký kết các Hợp đồng dự án, các hợp đồng khác và các thủ tục pháp lý có liên quan đến việc thực hiện dự án nêu trên.

7. Phương án điều chỉnh điều khoản “Giá chuyển đổi” và “Điều khoản chống pha loãng” của trái phiếu chuyển đổi (HUT-CB2012) phát hành năm 2012 thành cổ phiếu

a) Điều chỉnh điều khoản “Giá Chuyển Đổi” của Trái phiếu HUT-CB2012:

Điều khoản cũ	Điều khoản mới
<p>Giá chuyển đổi bằng 90% giá bình quân của 15 phiên giao dịch cổ phiếu liên tiếp trước ngày phát hành nhưng trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá.</p> <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo điều khoản chống pha loãng dưới đây.</p>	<p>Giá chuyển đổi là giá thấp nhất của một trong 2 cách tính sau. Giá chuyển đổi này sẽ được HĐQT thông báo chính thức bằng văn bản cho các Trái Chủ vào ngày thông báo chuyển đổi trái phiếu:</p> <p><u>Cách 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá chuyển đổi bằng 90% giá bình quân của 15 phiên giao dịch cổ phiếu liên tiếp trước ngày phát hành nhưng trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá. • Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo điều khoản chống pha loãng dưới đây. <p><u>Cách 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá chuyển đổi bằng 90% Giá bình quân của 15 phiên giao dịch cổ phiếu liên tiếp trước ngày 22/05/2013. • Trường hợp Giá chuyển đổi thấp hơn Mệnh giá cổ phiếu, Công ty phải bù đắp phần thiếu hụt bằng nguồn thặng dư và các nguồn vốn hợp lý khác theo quy định. Khi đó Giá trị Trái phiếu chuyển đổi tối đa sẽ thấp hơn Mệnh giá Trái phiếu. Giá trị Trái phiếu chuyển đổi tối đa được tính như sau: <ul style="list-style-type: none"> ○ Giá trị Trái phiếu chuyển đổi tối đa= Nguồn vốn thặng dư và các nguồn vốn hợp lý khác của Công ty * Giá chuyển đổi /[(Mệnh giá cổ phiếu – Giá chuyển đổi)*Số lượng Trái phiếu] ○ Số lượng cổ phiếu được chuyển đổi tối đa trên 01 Trái phiếu = Giá trị Trái phiếu chuyển đổi tối đa/Giá chuyển đổi

Lưu ý:

- Giá chuyển đổi hiện tại của HUT-CB2012 là 11.478 đồng/cổ phần. Theo đó mỗi Trái phiếu đăng ký chuyển đổi sẽ được chuyển đổi ra 87 cổ phiếu.
- Giả định nguồn vốn thặng dư và các nguồn vốn hợp lý khác của Công ty để bù đắp tại thời điểm 22/05/2013 là 72.222.032.987 đồng. Theo cách tính nêu trên thì Nguồn vốn chỉ đủ để bù đắp 100% Tổng Giá trị đợt phát hành (159.510.000.000 đồng) khi Giá chuyển đổi \geq 6.884 đồng/cổ phiếu. Nếu Giá chuyển đổi $<$ 6.884 đồng/cổ phiếu thì Giá trị Trái phiếu chuyển đổi tối đa $<$ Mệnh giá Trái phiếu. Phần Giá trị Trái phiếu còn lại không được chuyển đổi sẽ được Công ty thanh toán cho Trái chủ bằng tiền mặt.

Ví dụ:

- Giả định HUT trả cổ tức bằng cổ phiếu trước thời điểm chuyển đổi trái phiếu với tỷ lệ là 1:0,2 (Nhà đầu tư sở hữu 01 cổ phiếu sẽ nhận được 0,2 cổ phiếu mới).

- *Giá chuyển đổi tính theo cách 1* = Giá Chuyển đổi hiện tại/(1+0,2) = $11.478/(1+0,2) = 9.565$ đồng/cổ phiếu. Giá chuyển đổi của Trái phiếu sẽ là 9.565 đồng/cổ phiếu hoặc thấp hơn nếu Giá chuyển đổi tính theo cách 2 cho kết quả thấp hơn.

- Nếu giá thị trường bình quân của 15 phiên giao dịch cổ phiếu liên tiếp trước ngày 22/05/2013 là 13.000 đồng/cổ phiếu thì Giá chuyển đổi theo cách 2 = $13.000 * 90\% = 11.700$ đồng/cổ phiếu. Theo trường hợp này:

- Giá chuyển đổi là 9.565 đồng/cổ phiếu (lấy giá chuyển đổi thấp hơn theo cách tính 1).

- Giá trị Trái phiếu chuyển đổi tối đa là 100% Mệnh giá Trái phiếu

- Mỗi Trái phiếu đăng ký chuyển đổi sẽ được chuyển đổi thành 104 cổ phiếu.

- Nếu giá thị trường bình quân của 15 phiên giao dịch cổ phiếu liên tiếp trước ngày 22/05/2013 là 9.000 đồng/cổ phiếu, thì Giá chuyển đổi theo cách 2 = $9.000 * 90\% = 8.100$ đồng/cổ phiếu. Theo trường hợp này:

- Giá chuyển đổi là 8.100 đồng/cổ phiếu (lấy giá chuyển đổi thấp hơn theo cách tính 2)

- Giá trị Trái phiếu chuyển đổi tối đa là 100% Mệnh giá Trái phiếu

- Mỗi Trái phiếu đăng ký chuyển đổi sẽ được chuyển đổi thành 123 cổ phiếu.

- Nếu giá thị trường bình quân của 15 phiên giao dịch cổ phiếu liên tiếp trước ngày 22/05/2013 là 7.000 đồng/cổ phiếu, thì Giá chuyển đổi theo cách 2 = $7.000 * 90\% = 6.300$ đồng/cổ phiếu. Theo trường hợp này:

- Giá chuyển đổi là 6.300 đồng/cổ phiếu (lấy Giá chuyển đổi thấp hơn theo cách 2).

- Giá trị Trái phiếu chuyển đổi tối đa =

$[72.222.032.987 * 6.300] / [(10.000 - 6.300) * 159.510] = 770.940$ đồng/Trái phiếu.

- Mỗi Trái phiếu đăng ký chuyển đổi sẽ được chuyển đổi thành 122 cổ phiếu.

- Phần tiền mặt được thanh toán trên mỗi Trái phiếu đăng ký chuyển đổi là:

$(1.000.000 - 770.940) = 229.060$ đồng/Trái phiếu.

b). Điều chỉnh điều khoản “Điều Khoản Chống Pha Loãng” của Trái phiếu HUT-CB2012:

Điều khoản cũ	Điều khoản mới
<p>a. Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2011 này, Công ty sẽ thực hiện phát hành tối đa 23.250.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (“CĐHH”), tối đa 1.750.000 cổ phiếu cho Cán bộ công nhân viên (“CBCNV”) và tối đa 10.000.000 cho cổ đông chiến lược, với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu. Do vậy để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, thì giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh tương ứng với khối lượng và giá phát hành nêu trên. Giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng và được điều chỉnh giảm theo tỷ lệ phát hành và giá phát hành tại các thời điểm sau: (i) thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho CĐHH; (ii) thời điểm thực hiện phát hành cho CBCNV; (iii) thời điểm phát hành cho cổ đông chiến lược; Tại hai thời điểm nói trên, Giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng và được điều chỉnh giảm theo công thức sau:</p> $\text{Giá cổ phiếu (điều chỉnh)} = \frac{P}{R} \frac{(t-1) + I_1 \cdot PR}{(1 + I_1)}$ <p>Trong đó:</p> <p>PR(t-1): là giá giao dịch của HUT ngày trước của các ngày sau: (i) ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền phát hành thêm cổ phiếu cho CĐHH; (ii) ngày phát hành cho CBCNV; (iii) ngày phát hành cho cổ đông chiến lược;</p> <p>PR: là giá phát hành thêm cho các đối tượng sau: (i) cho CĐHH, (ii) giá phát hành cho CBCNV, (iii) giá phát hành cho cổ đông chiến lược;</p> <p>I_1: Tỷ lệ vốn tăng được tính theo công thức sau: Số lượng cổ phiếu được phát hành thêm trong đợt phát hành/Số lượng cổ phiếu trước khi thực hiện đợt phát hành</p> <p>b. Trong thời hạn của trái phiếu, Công ty cam kết sẽ không phát hành tăng vốn ngoài việc tăng vốn đã nêu ở Điều khoản chống pha loãng nói trên. Mọi điều chỉnh giá tham chiếu khác theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội thì giá chuyển đổi cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng.</p> <p>c. Ngoại trừ: Điều khoản chống pha loãng của Trái phiếu này không áp dụng đối với các trường hợp chuyển đổi cổ phần của Trái phiếu chuyển đổi HUT-CB2011 do HUT phát hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2011/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2011 của HUT.</p>	<p>a. Trong thời hạn của trái phiếu HUT-CB2012, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu HUT trên Sở Giao dịch Chứng khoán trong các trường hợp Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2011 này, Công ty sẽ thực hiện phát hành tối đa 23.250.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (“CĐHH”), tối đa 1.750.000 cổ phiếu cho Cán bộ công nhân viên (“CBCNV”) và tối đa 10.000.000 cổ phiếu cho cổ đông chiến lược, với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu. - Các đợt trả cổ tức bằng cổ phiếu khác theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ phê duyệt <p>Do vậy để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, thì giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh tương ứng với khối lượng và giá phát hành nêu trên. Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh giảm theo tỷ lệ phát hành và giá phát hành tại các thời điểm sau: (i) thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho CĐHH; (ii) thời điểm thực hiện phát hành cho CBCNV; (iii) thời điểm phát hành cho cổ đông chiến lược; (iv) thời điểm trả cổ tức bằng cổ phiếu. Tại các thời điểm nói trên, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh giảm theo công thức sau:</p> $\text{Giá chuyển đổi (điều chỉnh)} = \frac{P}{R} \frac{(t-1) + I_1 \cdot PR}{(1 + I_1)}$ <p>Trong đó:</p> <p>PR(t-1): là giá giao dịch của cổ phiếu HUT ngày trước của các ngày sau: (i) ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền phát hành thêm cổ phiếu cho CĐHH; (ii) ngày phát hành cho CBCNV; (iii) ngày phát hành cho cổ đông chiến lược; (iv) thời điểm trả cổ tức bằng cổ phiếu.</p> <p>PR: là giá phát hành thêm cho các đối tượng sau: (i) cho CĐHH, (ii) giá phát hành cho CBCNV, (iii) giá phát hành cho cổ đông chiến lược; (iv) mệnh giá nếu trả cổ tức bằng cổ phiếu</p> <p>I_1: Tỷ lệ vốn tăng được tính theo công thức sau: Số lượng cổ phiếu được phát hành thêm trong đợt phát hành/Số lượng cổ phiếu trước khi thực hiện đợt phát hành</p> <p>b. Trong thời hạn của trái phiếu, Công ty cam kết sẽ không phát hành tăng vốn ngoài việc tăng vốn đã nêu ở Điều khoản chống pha loãng nói trên. Mọi điều chỉnh giá tham chiếu khác theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thì giá chuyển đổi cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng.</p> <p>c. Ngoại trừ: Điều khoản chống pha loãng của Trái phiếu này không áp dụng đối với các trường hợp chuyển đổi cổ phần của Trái phiếu chuyển đổi HUT-CB2011 do HUT phát hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2011/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2011 của HUT.</p>

c) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Quyết định số lượng trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu dựa trên giá chuyển đổi xác định ở trên và thặng dư cổ phần và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

+ Thực hiện chuyển đổi số Trái phiếu chuyển đổi trở thành cổ phiếu theo đăng ký chuyển đổi của trái chủ và làm các thủ tục lưu ký, niêm yết số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật.

8. Phương án huy động vốn và tăng vốn điều lệ:

Phát hành cổ phiếu và trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu tối đa như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ	Cổ phần	50.170.641
1.1	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của năm 2011 và năm 2012	Cổ phần	6.999.520
1.2	Chuyển đổi: Trái phiếu chuyển đổi (HUT-CB2012) phát hành năm 2012 thành cổ phiếu	Cổ phần	23.171.121
1.3	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Cổ phần	20.000.000
2	Phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu	Tỷ đồng	100

8.1. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ.

a) Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược:

Tên cổ phiếu phát hành	: Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tasco
Loại cổ phiếu phát hành	: Cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành
Hình thức phát hành	: Chào bán riêng lẻ
Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 đồng/cổ phần
Số lượng phát hành	: Tối đa [20.000.000] cổ phần
Tổng mệnh giá phát hành	: Tối đa [200.000.000.000] đồng
Thời gian dự kiến	: Ủy quyền HĐQT quyết định thời gian phát hành
Giá phát hành	10.000đ/cổ phần (mười nghìn đồng/cổ phần). Trường hợp tại thời điểm phát hành giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán thấp hơn mệnh giá: Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành bằng giá chiết khấu tối đa 10% giá bình quân của 15 phiên giao dịch liên tiếp trước ngày phát hành và phải đảm bảo sau khi phát hành thì: (Vốn điều lệ thực góp + Nguồn vốn thặng dư và

	nguồn vốn hợp pháp khác) $\geq ((\text{Số lượng cổ phiếu trước phát hành} + \text{Số lượng cổ phiếu phát hành mới}) * 10.000)$
Đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng phân phối	<p>Ủy quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các nhà đầu tư chiến lược trên một trong các tiêu chí cơ bản sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là tổ chức, cá nhân có tiềm lực tài chính; - Là tổ chức, cá nhân có kinh nghiệm quản trị tốt, có thương hiệu mạnh; - Là khách hàng hoặc nhà cung cấp truyền thống của Công ty.

b) Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ:

Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến là 200 tỷ đồng và thặng dư cổ phần (nếu có) sẽ được sử dụng bổ sung vốn tự có tham gia vào thực hiện đầu tư các dự án và bổ sung vốn lưu động, cụ thể:

- Dự án BOT Quốc lộ 10 : 64 tỷ đồng.
- Dự án mở rộng BOT QL1A đoạn Quảng Bình : 90 tỷ đồng.
- Dự án BT 21 : 41 tỷ đồng.
- Phần còn lại bổ sung vốn lưu động.

c) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Thực hiện phương án phát hành chi tiết (Quyết định khối lượng phát hành, tỷ lệ phân phối, phê duyệt tiêu chí và đối tượng phát hành cụ thể);

- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả đợt phát hành.

- Cân đối để phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị được phép thay đổi, điều chỉnh phương án sử dụng vốn nêu trên đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty, cho các cổ đông và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

- Hoàn tất các thủ tục để niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

- Bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

8.2. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI THÀNH CỔ PHIẾU.

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Tasco (HUT)
Ngành nghề kinh doanh	Thi công xây lắp và kinh doanh Bất động sản
Kết quả hoạt động kinh doanh	Xem Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2012
Tên trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Tasco

Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi
Mã trái phiếu	HUT-CB2013
Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ bằng hình thức ghi sổ
Đối tượng chào bán	<ul style="list-style-type: none"> - Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. - Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán Trái phiếu: <ul style="list-style-type: none"> • Là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm năng về tài chính, ưu tiên các đối tượng đã mua trái phiếu chuyển đổi của Công ty. • Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.
Tổng mệnh giá phát hành	Tối đa [100.000.000.000] đồng
Đồng tiền phát hành	Đồng Việt Nam
Mệnh giá một trái phiếu	[1.000.000] đồng (Một triệu đồng)
Số lượng trái phiếu phát hành dự kiến	Tối đa [100.000] trái phiếu
Giá phát hành	100% mệnh giá
Khối lượng mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư	[300] trái phiếu
Thời điểm phát hành dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Kỳ hạn	[24] tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
Ngày hoàn thành đợt phát hành	Là ngày cuối cùng Nhà đầu tư thanh toán tiền mua Trái phiếu theo quy định tại thông báo phát hành trái phiếu
Ngày đáo hạn	Tròn 24 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
Quyền chuyển đổi	Quyền chuyển đổi thuộc về trái chủ. Trái chủ có quyền thực hiện chuyển đổi hoặc không chuyển đổi.
Phương thức trả gốc và lãi	<p>Trả gốc 1 lần vào ngày đáo hạn trái phiếu trong trường hợp trái chủ không thực hiện quyền chuyển đổi.</p> <p>Trả Lãi 1 năm/1 lần vào sau mỗi 12 tháng.</p>
Lãi Trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãi suất trái phiếu năm đầu tiên cố định 15%/năm. - Lãi suất trái phiếu năm thứ 2= Lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân bằng VNĐ kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng BIDV vào thời điểm trả lãi của năm đầu tiên + 5%
Giá chuyển đổi	10.000 đồng/cổ phiếu.
Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi	Khi tính số cổ phần mà người sở hữu trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Ví dụ: số cổ phần chuyển đổi tính ra là 10.654,6 cổ phần thì sẽ được làm tròn thành 10.654 cổ phần
Chuyển nhượng trái phiếu	Không được chuyển nhượng trái phiếu trong thời hạn 1

	năm kể từ ngày phát hành trái phiếu trừ trường hợp chuyển nhượng cho hoặc giữa nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; (Theo quy định tại Điều 8 – Nghị định 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 về Phát hành Trái phiếu Doanh nghiệp)
Các điều kiện khác	Quy định cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết
Mục đích sử dụng vốn	Đầu tư vào Dự án BOT Quốc lộ 1A và bổ sung vốn lưu động.
Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ các nguồn: (1) Nguồn tiền mặt trên BCTC các năm (Tại các thời điểm); (2) Nguồn thu phí Trạm thu phí BOT của các dự án; (3) Các nguồn vốn khác.
Thực hiện tăng vốn phục vụ cho việc chuyển đổi (nếu có)	Tại thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ phát hành một số lượng cổ phần tương ứng với số lượng trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích chuyển đổi. Đồng thời, Công ty sẽ thực hiện việc đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu này trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
Địa điểm phát hành	Trụ sở Công ty Cổ phần Tasco
Địa điểm thanh toán	Trụ sở Công ty Cổ phần Tasco
Đại lý phát hành	Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đại lý phát hành trái phiếu
Thanh toán trái phiếu	Trụ sở Công ty Cổ phần Tasco

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn phương án phát hành thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản phát hành trong phương án thay thế sẽ không khác biệt về giá phát hành nhưng có thể thay đổi trong các điều khoản khác (thời điểm phát hành, thời hạn chuyển đổi, lãi suất định kỳ, khối lượng phát hành, giá chuyển đổi) sao cho có lợi nhất cho cổ đông và Công ty và tuân theo các quy định của pháp luật.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập phương án phát hành chi tiết; lựa chọn đối tượng chào bán cụ thể; lập phương án xử lý trái phiếu không mua hết (nếu có); lập phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và Công ty; thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

9. Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành chứng khoán

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định, lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành chứng khoán phù hợp để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

10. Lựa chọn các công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013:

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2013 (Thuộc danh sách được công nhận đủ điều kiện kiểm toán):

(1). Công ty Hợp danh kiểm toán Việt Nam (CPA).

Địa chỉ: Số 17, Lô 2C KĐT Trung Yên, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.

(2). Công ty TNHH Kiểm toán KPMG.

Địa chỉ: Tầng 46, tòa nhà Kengnam, Mỹ Đình, Hà Nội.

(3). Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán AASC.

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

(4). Công ty TNHH kiểm toán Quốc Gia VIA.

Địa chỉ: 97 Trần Quốc Toản, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

(5). Công ty Dịch vụ kiểm toán và tư vấn UHY

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà HL, 82 Phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

11. Thành lập các tiểu ban của Hội đồng quản trị gồm:

TT	Tiểu ban	Nhiệm vụ chính
1	Chiến lược và đầu tư	Định hướng xây dựng và đề xuất phê duyệt chiến lược tổng thể
		Giám sát thực hiện chiến lược thông qua các báo cáo định kì về các vấn đề chiến lược, đầu tư
		Thảo luận và đề xuất phê duyệt kế hoạch kinh doanh cho công ty và các công ty con
		Đề xuất Phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền (theo cơ chế phân quyền)
		Định hướng xây dựng và đặt mục tiêu cho doanh nghiệp;
		Đề xuất Phê duyệt kế hoạch tài chính và phân bổ vốn
		Giám sát hiệu quả hoạt động so với mục tiêu/kế hoạch
2	Nhân sự và chế độ đãi ngộ	Xây dựng chiến lược phát triển nhân sự (tuyển dụng, duy trì nhân tài, chế độ lương thưởng/đãi ngộ,
		Giám sát đánh giá kết quả công việc của các cá nhân chủ chốt và cân đối giữa hiệu quả công việc với chế độ đãi ngộ
		Giám sát việc xây dựng và vận hành hệ thống lương thưởng
		Hỗ trợ HĐQT trong việc đề xuất và lựa chọn các ứng viên cho các vị trí điều hành và các vị trí HĐQT khi có yêu cầu
		Giám sát và lập kế hoạch cho việc phát triển nhân sự kế thừa
3	Tiểu ban kiểm	Hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát hiệu quả hoạt động của

TT	Tiểu ban	Nhiệm vụ chính
	toán	doanh nghiệp
		Quản lý điều hành công tác Kiểm toán;
		Đề xuất thuê dịch vụ kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC hàng năm.
		Đề xuất thuê dịch vụ kiểm toán độc lập để Kiểm toán đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ theo yêu cầu của HĐQT.
		Rà soát và đánh giá công tác quản lý rủi ro của cấp quản lý để có thể đưa ra các cảnh báo sớm
		Hỗ trợ xây dựng và phê duyệt chiến lược, chính sách, cơ chế quản lý rủi ro
4	Tiểu ban văn hóa, đạo đức doanh nghiệp	Định hướng xây dựng văn hóa doanh nghiệp
		Đảm bảo công ty tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và đóng góp vào việc xây dựng một bầu không khí tin cậy lẫn nhau trong công ty
		Phát hiện và ngăn chặn những vi phạm của công ty đối với các quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn đạo đức

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định cơ cấu tổ chức nhân sự của các Tiểu ban nêu trên.

12. Sửa đổi điều lệ Công ty:

- Sửa đổi Điều lệ Công ty theo Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính và sửa Khoản 1 Điều 6 quy định về vốn điều lệ sau khi Công ty thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông và sau khi phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thành công theo số vốn điều lệ thực tế.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty theo các quy định của pháp luật.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 11/4/2013.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT và BKS;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Các đơn vị/bộ phận của Công ty;
- Lưu: HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Quang Dũng

